

Số: 13/2024/QĐST-HNGĐ

Thường Tín, ngày 12 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 333/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Ngô Thị L, sinh năm 1990.

HKTT: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Chỗ ở: Số A đường TP, thị trấn TT, huyện T, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh Trần Khắc Đ, sinh năm 1978.

HKTT và chỗ ở: Số A đường TP, thị trấn TT, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 333/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Ngô Thị L và anh Trần Khắc Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Ngô Thị L và anh Trần Khắc Đ thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Ngô Thị L và anh Trần Khắc Đ có 01 con chung là cháu Trần Đăng K, sinh ngày 23/10/2016. Anh chị thỏa thuận giao chị Ngô Thị L trực

tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trần Đăng K đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị L và anh Đ tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Anh Đ có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2.3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị L và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: Chị Ngô Thị L tự nguyện nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị L đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016076 ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Trả lại chị Ngô Thị L 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thường Tín;
- Chi cục THADS huyện Thường Tín;
- UBND thị trấn TT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đoàn Lan Hương